**TUẦN 15 : Ngày soạn15/12/2024**

**Ngày giảng : Thứ hai ngày 16/12/2024**

**Tiết 5: Lớp 2**

**Tiết 15**

**Nhạc cụ dùng nhạc cụ gõ thể hiện hình tiết tấu**

**I.MỤC TIÊU:**

**2. Năng lực**

– Thể hiện đúng theo hình tiết tấu với nhạc cụ trai-en-gô, Tem pơ rin

– Biết sử dụng một số cụ đã học đệm cho bài hát *Chú chim nhỏ dễ thương*.

– Biết sử dụng nhạc cụ đã học thể hiện đúng tiết tấu/ đệm cho bài

**2. Phẩm chất**

- Qua bài hát giáo dục học sinh yêu thiên nhiên và biết bảo vệ các loài động vật.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

**1. Giáo viên:**

- Bài giảng điện tử đủ hết file âm thanh, hình ảnh…

- Giáo án wort soạn rõ chi tiết

- Nhạc cụ cơ bản (như thanh phách, song loan, trống con....)

**2. Học sinh:**

- SGK, vở ghi, đồ dùng học tập

- Nhạc cụ cơ bản (thanh phách, song loan, trống con )`

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **KHỞI ĐỘNG**  -Nhắc HS ngồi đúng tư thế, chuẩn bị sách vở, đồ dùng, lớp trưởng báo cáo..  **Trò chơi: *Tai ai tinh***  – Nhóm HS gồm 4 bạn tham gia chơi, quay mặt về phía lớp học, không nhìn GV.  – GV dùng 2 nhạc cụ gõ khác nhau, VD: dùng trống nhỏ, thanh phách, trai-en-gô gõ lần lượt một tiết tấu ngắn bất kì. HS lắng nghe và đoán tên nhạc cụ đó, em nào gọi đúng tên nhạc cụ và nhanh, em đó được tuyên dương.  **KHÁM PHÁ**  **\* Gõ theo hình tiết tấu.**  - HS quan sát và lắng nghe GV đọc tiết tấu mẫu, đếm: *1 nghỉ 1 nghỉ-1 nghỉ 1 nghỉ*  -HS bắt nhịp chi HS đếm số.  **2021-06-12_102623**  - HS luyện tập tiết tấu, theo hướng dẫn của Gv.  - Gv gọi 1 dãy thực hiện tiết tấu  - GV HD HS sử dụng lần lượt nhạc cụ song loan, tập vào tiết tấu  Presentation1  **VẬN DỤNG – SÁNG TẠO**  **Gõ đệm theo phách bài hát *Chú chim nhỏ dễ thương*** (cả lớp, nhóm, cặp đôi)  - Gv làm mẫu hát kết hợp gõ song loan theo theo phách vào bài *Chú chim nhỏ dễ thương* theo tiết tấu tập trên  *2021-06-06_163540*  - HS hát cả bài kết hợp gõ song loan đệm theo  - HS luyện tập hoặc trình bày (gõ đệm, hát) theo hình thức cá nhân, theo cặp hoặc nhóm.  - GV nhận xét các hoạt động và tuyên dương.  – GV làm mẫu sau đo HD HS thực hiện cùng và HS Hát kết hợp gõ đệm với 2 nhạc cụ Song loan và Thanh phách với 2 nhóm  *Câu 1 và câu 2 hát theo tốc độ hơi nhanh – vui;*  *Câu 3 và câu 4 hát chậm, thong thả;*  *Câu 5 và câu 6 hát trở lại tốc độ hơi nhanh* – *vui đúng tính chất của bài hát.*  2021-06-12_103549  – GV nhận xét tiết học và củng cố bài, nêu giáo dục, nhắc HS làm VBT. | -Thực hiện.  -4 HS quay xuống lớp, lắng nghe và phân biệt nhạc cụ gõ.  -Ttheo dõi  - HS lắng nghe và đếm theo tiết tấu  - HS thực hiện.  -1 dãy thực hiện  - Tập song loan vào hình tiết tấu.  -Theo dõi  -Thực hiện gõ song loan  -Thực hiện theo yêu cầu giáo viên  -Lắng nghe, thực hiện cung GV và thực hiện.  -Lắng nghe, ghi nhớ, và thực hiện |

**Tiết 6: Lớp 5**

**TIẾT 15**

**- Thường thức âm nhạc: Câu chuyện về bản Sonate Ánh Trăng**

**- Ôn nhạc cụ nhạc**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

**1. Năng lực.**

– Hiểu được ý nghĩa nội dung và xuất xứ ra đời của bản xô-nát *Ánh trăng*; cảm thụ được vẻ đẹp của giai điệu âm nhạc trong việc khắc hoạ hình tượng âm nhạc.

– Thể hiện hoạt động hát và gõ đệm nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát *Duyên dáng mùa xuân*. Thể hiện đúng gam Đô trưởng và mẫu luyện âm trên kèn phím hoặc thổi đúng nốt Đô 2 và các mẫu luyện âm với ri-coóc-đơ.

**2. Phẩm chất.**

Biết thể hiện tình cảm nhân ái, yêu thương với bạn bè và mọi người; biết yêu quý và bảo vệ thiên nhiên, môi trường sống.

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾN TRÌNH DẠY HỌC** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** |
| **MỞ ĐẦU** | |
| GV đưa ra câu hỏi về hình ảnh/ các nhân vật trong bài hát (tác phẩm âm nhạc) HS đã biết để đàm thoại dẫn dắt vào bài học. | GV đàm thoại và gợi mở về các hình tượng âm nhạc qua các âm thanh trong câu chuyện *Khu rừng kì diệu* (SGK *Âm nhạc 1*); Hình tượng chú voi con trong bài hát *Chú voi con ở bản Đôn* (SGK *Âm nhạc 2*; *Cá heo với âm nhạc* (SGK *Âm nhạc 3*); Hình tượng âm nhạc qua *Câu chuyện Pi-tơ và chó sói* (SGK *Âm nhạc 4*) để dẫn dắt vào *Câu chuyện về bản xô-nát Ánh trăng* của L.V. Beethoven. |
| **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI** | |
| **1. Thường thức âm nhạc: *Câu chuyện về bản xô-nát Ánh trăng.***  \* Tìm hiểu nội dung câu chuyện    \* Nghe trích đoạn chương 1 bản xô-nát *Ánh trăng* | \* Tìm hiểu nội dung câu chuyện.  – GV cho HS đọc SGK (tr.34 – 35) và trả lời các câu hỏi: Bét-tô-ven là ai? Bản xô-nát *Ánh trăng* được sáng tác trong bối cảnh nào? Em có cảm nhận như thế nào sau khi hiểu được nội dung câu chuyện?  – GV gợi ý để HS trả lời. Đặc biệt, mỗi HS có sự cảm nhận và hiểu được nội dung câu chuyện theo hiểu biết của riêng mình.  – GV cho HS nghe qua file mp3/ mp4 (2 – 3 lần); gợi mở, định hướng cảm xúc cho HS khi các âm hình rải ở tay trái, cùng nét giai điệu của chủ đề ở bè tay phải với tốc độ chậm rãi như miêu tả ánh trăng lung linh trên bầu trời dần dần chiếu rọi qua của sổ và tràn ngập vào căn phòng… Sau đó đặt câu hỏi yêu cầu HS: Nêu cảm nhận về giai điệu âm thanh của trích đoạn bản xô-nát *Ánh trăng.*  – HS cảm nhận, bày tỏ suy nghĩ riêng của mình. GV khích lệ HS nêu cảm xúc sau khi nghe nhạc, tưởng tượng tới điều gì khác nữa… |
| **LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH** | |
| **2. Ôn nhạc cụ**  **a) Nhạc cụ thể hiện tiết tấu** | – GV giao nhiệm vụ, quan sát HS điều hành các nhóm, cặp đôi hoặc cá nhân gõ đệm nhạc cụ cho bài hát *Duyên dáng mùa xuân* trong SGK (tr.32)*.*  – HS tự nhận xét và sửa sai cho nhau (nếu có thể); GV nhận xét và hỗ trợ HS sửa sai/ nhắc HS hát và gõ đệm nhịp nhàng, thể hiện đúng sắc thái và biểu cảm khi trình bày bài hát. |
| **b) Nhạc cụ thể hiện giai điệu**  – Ri-coóc-đơ:  Thực hành thổi nốt Đô 2:    Luyện tập trích đoạn bài: *Đàn gà con* (nhạc Pháp).    – Kèn phím:  Luyện gam Cdur đi lên với kĩ thuật luồn ngón 1 trong SGK (tr.33):    Luyện tập bài: *Noel đầu tiên* | – GV tổ chức cho các nhóm, cặp đôi, cá nhân thể hiện mẫu luyện âm của một trong hai nhạc cụ giai điệu được học.  – GV và HS cùng nhận xét, GV động viên và khích lệ HS. GV sửa sai cho HS (nếu có). |
| **Đánh giá và tổng kết tiết học:** | – GV yêu cầu HS đánh giá về mức độ ghi nhớ nội dung câu chuyện.  – Khích lệ HS có thể chia sẻ thêm cảm nhận của mình. Khuyến khích HS về nhà chia sẻ nội dung câu chuyện và những điều thú vị về bài học cho người thân cùng nghe.  – HS đánh giá và đánh giá đồng đẳng về mình đã thực hiện gõ đệm đúng và nhịp nhàng bài hát *Duyên dáng mùa xuân* như thế nào. HS nhận xét mình đã thực hiện nội dung nhạc cụ giai điệu ở mức độ chủ động, tự tin hay còn gặp khó khăn gì. GV hỗ trợ và nhắc nhở HS luyện tập thêm (nếu cần).  – GV khuyến khích HS sáng tạo trong cách thể hiện nhạc cụ thể hiện tiết tấu kết hợp với hát, hoặc thể hiện nhạc cụ giai điệu các nội dung đã được học cho người thân cùng nghe. |

**Tiết 7: Lớp 4**

**TIẾT 15:**

**Thường thức âm nhạc: Hình tượng âm nhạc thông qua câu chuyện Pi-tơ và Chó Sói**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực âm nhạc.**

- Nhớ được nội dung câu chuyện âm nhạc Pi-Tơ và chó sói.

- Cảm nhận được hình tượng âm nhạc của các nhân vật trong câu chuyện.

- Phân biệt được màu sắc âm thanh của các nhạc cụ đã được nghe.

**2. Năng lực chung:**

- Có kỹ năng làm việc nhóm, tổ, cá nhân.

- Tự tin, có ý tưởng sáng tạo khi tham gia các hoạt động tập thể.

- Biết lắng nghe, chia sẻ ý kiến cá nhân, đánh giá và tự đánh giá kết quả học tập.

**3. Phẩm chất:**

- Biết trân trọng tình cảm gia đình và hiểu được ý nghĩa của tết đoàn viên.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên:**

- Đàn phím điện tử - Loa Blutooth – nhạc hát, nhạc đệm, máy tính.

- Đàn và hát thuần thục bài: Tết là tết

- Nhạc cụ gõ và các phương tiện nghe - nhìn, các file học liệu điện tử.

**2. Học sinh:**

-SGK Âm nhạc 4.

- Thanh phách, song loan hoặc nhạc cụ tự chế (nếu có).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động: Mở đầu.**  - Trò chơi: *“Ai nghe tài hơn”.*  \* Luật chơi: *Nghe và đoán âm thanh của các loài vật: Chó, mèo, gà, vịt.*  - GV cho HS nghe âm thanh trả lời câu hỏi.  *+ Đây là âm thanh của loài vật nào?*  - GV yêu cầu HS nhận xét và động viên bạn sau trò chơi. | - HS trả lời.  - Khuyến khích HS trình bày thêm những hiểu biết của mình về các loài động vật. |
| **2. Hình thành kiến thức mới.**  ***\* Tìm hiểu nội dung câu chuyện.***  - Gv: Chia lớp thành 3 nhóm, mỗi nhóm đọc,bàn luận và tóm tắt nội dung câu chuyện theo mỗi bức tranh. Sau 2 phút, lần lượt đại diện tùng nhóm lên trình bày. Hai nhómcòn lại có thể đặt câu hỏi cho nhóm trình bày, nhận xét, bổ sung.  - Gv: Có thể gợi ý cho HS tự đặt câu hỏi cho nhau để HS tìm hiểu nội dung câu chuyện như:  + Câu chuyện nhắc đến những nhân vật nào? Ai là nhân vật chính?  + Pi-tơ đã làm gì để cứu những người bạn của mình khỏi nanh vuốt của chó sói?  + Pi-tơ đã thể hiện sự nhanh trí ra sao?  + Câu chuyện ca ngợi đưc tính gì của Pi-tơ?  - Gv: Tạo không khí hào hứng cho HS bằng việc khích lệ các em mạnh dạn trả lời, nhận xét và bổ sung cho nhau. Khi HS trả lời, GV có những gợi ý để HS chủ động hơn.  - Cuối cùng, giáo viên chốt lại nội dung và ý nghĩa của câu chuyện: ca ngợi sự dũng cẩm,mưu trí của cậu bé Pi-tơ và hình yêu thương cậu dành cho những con vật, là những người bạn của mình. | - HS nghe và thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS lắng nghe và ghi nhớ |
| ***\* Nghe trích đoạn các hình tượng nhân vật trong câu chuyện:***  - Trước khi vào phần nghe, giáo viên nhắc lại ý đồ của tác giả trong việc xây dựng hình tượng  nhân vật thông qua nhạc cụ và giai điệu âm nhạc: mỗi nhân vật được thể hiện bởi một nhạc cụ, âm thanh nhạc cụ đó cùng với cách tiến hành giai điệu đã khác hoạ hình tượng đặc trưng của nhân vật. Tính cách nhân vật được miêu tô sao cho thật dễ hiểu bởi một âm hình chủ đạo.  - Gv: Cho HS nghe từng trích đoạn. Sau mỗi trích đoạn, giáo viên cho HS nhớ lại các trích đoạn đã nghe đầu giờ và tự nhận diện màu sắc âm thanh của nhạc cụ và giai điệu thể hiện hình tượng nhân vật nào. Miêu tả nhân vật thông qua nét giai điệu của chủ để và màu sắc của nhạc cụ.  - Gv: Dẫn dắt câu chuyện, tương tác với HS, gợi mở cho HS cảm nhận về hình tượng nhân vật thông qua .  âm nhạc và âm sắc nhạc cụ:  *+ Nhân vật Pi-tơ là nét giai điệu vui tươi, hồn nhiên, trong sáng của đàn dây.*  *+ Chú chim nhỏ là những nét chạy nhanh, lên bổng xuống trẩm của sáo phờ-luýt (flute) tựa như tiếng hót trong trẻo chào buổi sáng của chim nhỏ, nét nhạc cũng gợi tả hình ảnh sinh động của chim nhỏ đang bay nhảy, chuyền cành trên cây.*  *+ Chú vịt là nét nhạc của kèn ô-boa (oboe), cảm nhận được sự lạch bạch của vịt khi chạy từ sân ra hồ.*  *+ Chú mèo được thể hiện bằng kèn cờ-la-ri-nét (clarinet), âm thanh hơi trầm đục kết hợp với phần giai điệu và tiết tấu giống như những bước đi nhón chân của mèo rình bắt chim và vịt.*  *+ Chó sói do 3 kèn co (horn) đảm nhiệm, âm thanh nặng nề của kèn co to dần khiến người nghe cảm nhận con sói hung dữ đang tiến dần tiến dần về phía Pi-tơ.*  - Gv: Nhận xét và khen ngợi. | - HS theo dõi  - HS lắng nghe và thực hiện yêu cầu của giáo viên.  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS trả lời  - Hs lắng nghe |
| **3. Hoạt động luyện tập.**  \* Trò chơi sắm vai  - Để HS cảm thụ tốt hơn, giáo viên chia lớp thành 5 nhóm, mỗi nhóm sắm 1 vai trong câu chuyện.  - Gv: Mở video cho HS nghe lại từng chủ đề theo thứ tự: Pi-tơ, chim, vịt, mèo, chó sói.  - Gv: Gợi ý cho nhóm HS sắm vai nhân vật nào thì thể hiện động tác của nhân vật đó theo nhạc. - Ví dụ:  + Pi-tơ hồn nhiên nhảy chân sáo, làm động tác như đang nói chuyện cùng chú chim nhỏ.  + Chim nhỏ vỗ cánh bay lên bay xuống, hót líu lo.  + Vịt đi lạch bạch miệng kêu quạc quạc.  + Mèo đi rón rén, động tác rình bắt.  + Chó sói lừ lù tiến đến, cặp mắt gian manh. | - HS thực hiện yêu cầu của giáo viên.  -Thực hiện  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS trả lời |
| **4. Hoạt động ứng dụng.**  - Gv: Cùng cả lớp nhận xét. GV khen ngợi những HS thực hiện tốt.  - Gv: Đánh giá và nhận xét các hoạt động học tập, khen ngợi những HS tích cực. GV liên hệ bài học thực tế thông qua câu chuyện và khuyến khích HS về nhà kể lại cho gia đình và bạn bè nghe về nội dung câu chuyện và cảm nhận về hình tượng các nhân vật thông qua giai điệu của các nhạc cụ. | - Nhận xét cho bạn và lắng nghe nhận xét của gv.  - HS lắng nghe và ghi nhớ |

**Ngày soạn15/12/2024**

**Ngày giảng : Thứ tư ngày 18/12/2024**

**Tiết 7: Lớp 1 ( HĐTN )**

**TIẾT 15**

**BÀI 9 : PHÒNG TRÁNH BỊ BẮT NẠT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực.**

- Nhận diện được các biểu hiện của bắt và bị bắt nạt;

- Nhận thức được quyền được bảo vệ, không bị xâm phạm thân thể và tổn thương tinh thần;

- Biết cách tự bảo vệ để tránh bị bắt nạt;

**2, Phẩm chất.**

- Hình thành phẩm chất trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:**

- Nhạc bài hát “ Em ơi hãy kể”

- Các tranh ảnh/ file ảnh về các hình thức bắt nạt.

- Các hình thức bắt nạt thường xuất hiện ở địa phương.

**2. Học sinh:**

- Nhớ lại những tình huống bản thân hoặc bạn bè bị bắt nạt.

- Nhớ lại các quyền của trẻ em liên quan đến quyền được bảo vệ tinh thần và thân thể.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG**  - Cho HS nghe và xem video bài hát “ Em ơi hãy kể”  - GV đặt câu hỏi:  + Sau khi nghe bài hát này, em rút ra được điều gì?  GV chốt và dẫn dắt vào bài mới.  **2. KHÁM PHÁ – KẾT NỐI**  **Hoạt động 1: Hành động bị bắt nạt và cách ứng xử**  **a. Nhận biết các hành động bắt nạt.**  **-** Lệnh xem tranh và thảo luận nhóm 2 ở HĐ 1 trong SGK và cho biết:  + Bức tranh vẽ gì?  + Tranh nào cho thấy sự bắt nạt? Vì sao?  GV chốt và hỏi thêm:  + Các em còn biết các biểu hiện bắt nạt nào thêm không?  + Cách ứng xử của người bị bắt nạt như thế nào?  **GV chốt: Có một số hành vi bắt nạt như: Đuổi, đánh, trấn lột đồ ăn sáng, bắt xách cặp…. tất cả những hành vi đó là xấu, đáng bị phê phán.**  **b. Lựa chọn cách ứng xử khi bị bắt nạt**  - Bước 1: Làm việc cá nhân  + Yêu cầu HS quan sát 3 tranh trong SGK trang 38 và cho biết, khi bị bắt nạt em sẽ làm gì?  + Khi nào thì em sẽ chọn thêm cách 2 hoặc cách 3?  - Bước 2: Làm việc chung cả lớp  - Ai xung phong nói cách xử lý của mình?  - Có em nào có cách xử lý khác ngoài 3 cách trên không?  GV chốt:  + Yêu cầu người có hành vi bắt nạt dừng lại.  + Mách thầy, cô giáo (hoặc người có trách nhiệm)  + Kêu to để mọi người giúp đỡ,  + Khi cần thiết phải gọi đến số 111 để được giúp đỡ.  **3.THỰC HÀNH**  **Hoạt động 2: Xử lý các tình huống bị bắt nạt**  - Gv chia lớp thành nhóm 6. Yêu cầu các nhóm vận dụng các cách xử lý tích cực đã tìm hiểu trong HĐ1.  + Thực chất hiện tượng bắt nạt ở tình huống 2 được gọi là gì?  - Yêu cầu các nhóm xung phong thể hiện cách xử lý tình huống trước lớp.  - Gv nhận xét và chốt: Khi bị bắt nạt, em cần nói để họ dừng lại, nếu không được phải báo ngay cho người lớn biết để giúp đỡ và thoát khỏi tình trạng bị bắt nạt.  **4. VẬN DỤNG**  **Hoạt động 3: Thực hiện ứng xử phù hợp khi bị bắt nạt trong cuộc sống hằng ngày.**  - Em đã từng bị bắt nạt chưa? Nếu bị em sẽ làm như thế nào?  - Yêu cầu từng em về nhà thực hiện ứng xử phù hợp nếu gặp các tình huống bị bắt nạt trong gia đình và nơi công cộng và cư xử thân thiện với bạn bè trong và ngoài lớp học.  \* Tống kết: GV đưa ra thông điệp: Khi bị bắt nạt, ép buộc, em phải nói” Không” và tìm kiếm sự giúp đỡ từ những người đáng tin cậy.  **5. Củng cố - dặn dò**  -Nhận xét tiết học  -Dặn dò chuẩn bị bài sau | HS nghe bài hát  Hs trả lời  -HS quan sát tranh và nói cho nhau nghe  Bức tranh 1 và bức tranh 4 thể hiện sự bắt nạt.  HS chia sẻ và nhận xét nhóm bạn  HS quan sát và trả lời: em sẽ chạy đi mách với thầy cô, bố mẹ…  HS trả lời theo ý của mình.  Các nhóm thảo luận tìm cách xử lý tình huống nhóm được giao.  Sự chế giễu – hình thức bạo lực tinh thần.  Hs các nhóm tự xử lý tình huống  HS trả lời  HS thực hiện  -HS lắng nghe  -Lắng nghe  -Lăng nghe, ghi nhớ |

**Ngày soạn: 15/12/2024**

**Ngày giảng : Thứ năm ngày 19/12/2024**

**Tiết 5: Lớp 3**

**TIẾT 15**

**NGHE NHẠC : SUỐI ĐÀN T’RƯNG**

**THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC: NHỮNG KHÚC HÁT RU**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Bước đầu biết tưởng tượng khi nghe nhạc. Nêu được tên bản nhạc.  
 - Biết hát ru trong câu chuyện là những câu hát dân ca, dùng để ru trẻ em ngủ.

- Kể được câu chuyện Những khúc hát ru đúng ngữ điệu

**2. Năng lực chung**

- Biết tự chủ và tự học, tinh thần học tập hợp tác, biết cách giải quyết vấn đề .

- Có kỹ năng làm việc nhóm, tổ, cá nhân.

- Biết phối hợp với bạn hoặc nhóm khi hát, đọc nhạc.

**3. Phẩm chất:**

- Qua bài hát giáo dục học sinh yêu thiên nhiên, loài vật

- Yêu quý và có ý thức giữ gìn nét đẹp của âm nhạc, nhạc cụ dân tộc.

- Yêu thích môn âm nhạc

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

**1. Giáo viên:**

- Bài giảng điện tử đủ hết file âm thanh, hình ảnh…

- Chuẩn bị bản nhạc bài: *Khúc hát ru, suối đàn T’rưng*

- Giáo án word soạn rõ chi tiết

- Nhạc cụ cơ bản *(thanh phách,)*

**2. Học sinh:**

- SGK, vở ghi, đồ dùng học tập

- Nhạc cụ cơ bản *(thanh phách)*

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **Hoạt động mở đầu** | |
| **1. Hoạt động:Khởi động**  - Nhắc HS giữ trật tự khi học.Lớp trưởng báo cáo sĩ số lớp.  - Nói tên chủ đề đang học.  **\* Trò chơi: Bức tranh bí ẩn**  - GV chuẩn bị một bức tranh có hình cây đàn t’rưng. Bức tranh được chia làm 4 hoặc 6 phần. Các đội tham gia chơi lần lượt mở từng mảnh ghép và đoán tên của nhạc cụ trong hình. Đội nào đoán đúng được tuyên dương.  - GV giới thiệu *đàn t’rưng, loại đàn được làm bằng tre, nứa – một loại nhạc cụ phổ biến ở Tây Nguyên có âm sắc vang giòn, rộn rã.*  Đàn T'rưng - http://vananhcorporation.vn/  - GV đặt câu hỏi gợi mở. Chú ý khai thác câu hỏi về các vùng miền HS đã biết qua phương tiện truyền thông/ được đi chơi/ đọc truyện. GV dẫn dắt HS vào nội dung bài học mới. | - Trật tự, chuẩn bị sách vở, lớp trưởng báo cáo  **- Chủ đề 4 Em yêu làn điệu dân ca**  - Lắng nghe và chơi  - Theo dõi, lắng nghe, ghi nhớ  - Lắng nghe, trả lời các câu hỏi |
| **Hoạt động hình thành kiến thức mới** | |
| **Nội dung 1: Nghe nhạc *Suối đàn T’rưng***  **\* Nghe và cảm nhận bản nhạc *Suối đàn t’rưng*** - HS cùng đọc lời dẫn (SGK trang 29). - GV đọc lại lời dẫn trong SGK nhằm dẫn dắt cảm xúc và tạo tâm thế nghe nhạc cho HS. - GV mở video hoà tấu đàn t’rưng bản nhạc *Suối đàn t’rưng* để HS quan sát, lắng nghe và cảm nhận  - GV đặt câu hỏi:  + *Quan sát và lắng nghe tiết mục hoà tấu qua video, em nhận ra nhạc cụ nào trong trò chơi “Bức tranh bí ẩn”?*  *+ Em có cảm nhận gì khi nghe bản nhạc này*  *+ Khi nghe nhạc, em tưởng tượng phong cảnh thiên nhiên như thế nào?* | .  - 2,3 HS thực hiện.  - Lắng nghe, cảm nhận  - Theo dõi, lắng nghe, cảm nhận.  - HS trả lời theo kiến thức  - HS trả lời theo cảm nhận  - 1 HS trả lời: *Tiếng suối reo, tiếng gió thổi, tiếng thác nước đổ, điệu múa, tiếng cồng chiêng của người Tây Nguyên,…* |
| **Hoạt động hình thành kiến thưc mới** | |
| **Nội dung 2: Thường thức âm nhạc Những khúc hát ru *.***  **\* Tìm hiểu nội dung câu chuyện Những khúc hát ru**  - GV giới thiệu: *Hát ru còn được gọi là ru con hoặc ru em, là tiếng hát của những người thân trong gia đình dùng để ru em/ con/ cháu. Đây là một lối hát theo tập quán truyền thống và rất phổ biến ở các vùng, miền trên cả nước. Tuy mỗi vùng, mỗi dân tộc đều có điệu hát ru được gọi bằng những tên khác nhau và nét nhạc cũng mang màu sắc riêng, nhưng có những điểm chung như: êm dịu, du dương, trìu mến, lời ca giàu hình tượng,... Phần lớn ca từ trong bài hát ru con lấy từ ca dao, đồng dao, hay trích từ các loại thơ/ hò dân gian được truyền miệng qua các thế hệ.*  - GV hỏi HS:  *+ Những ai trong chúng ta đã từng được nghe bà, mẹ,… hát ru?*  *+ GV hát một câu hát ru sau đó hỏi Các em có biết hoặc được nghe câu hát nào sau đây không?*  - GV gọi HS xung phong lên hát một câu hát ru đã biết, đã từng nghe.  - HS đọc thầm câu chuyện.  - GV đọc truyền cảm, diễn tả cảm xúc của bạn La với mẹ trong câu chuyện.  - HS đọc và thảo luận theo nhóm.  - GV đặt câu hỏi:  + Bạn La hỏi mẹ điều gì?  + Mẹ hát cho bạn La nghe câu hát ru ở miền nào?  + Hát ru Bắc Bộ và hát ru Nam Bộ mở đầu bằng từ gì?  + Bạn La biết thêm được điều gì về hát ru?  - HS tự kể lại câu chuyện trong nhóm. Chia sẻ với bạn bên cạnh về những biết sau khi nghe câu chuyện. | - Lắng nghe, ghi nhớ  - Lắng nghe và trả lời câu hỏi  - Thực hiện  - Thực hiện  - Lắng nghe, cảm nhận  - Lắng nghe, trả lời câu hỏi  + 1 HS trả lời (*Bạn La hỏi về hát ru.)*  + 1 HS trả lời *(Bắc Bộ, Trung Bộ, Nam Bộ)* + 1 HS trả lời *(À ơi…!; Ầu ơ…!)*  + 1 HS trả lời *(Hát ru là câu hát dân ca, là câu hát dùng để ru trẻ em ngủ.)* - Các nhóm thực hiện |
| **Hoạt động vận dụng sáng tạo** | |
| **\* Nghe bài hát *Ru em*, dân ca Xê-đăng** - GV cho HS nghe bài hát *Ru em*, dân ca Xê-đăng. - HS lắng nghe bài hát, thể hiện cảm xúc theo nhịp điệu.  - Đánh giá và tổng kết tiết học: GV khen ngợi và động viên HS cố gắng, tích cực học tập. Khuyến khích HS về nhà chia sẻ những cảm xúc sau tiết học Âm nhạc cho người thân nghe.  - Hỏi tên nội dung bài học.  - Dặn học sinh chuẩn bị bài mới. làm bài tập VBT. | - Lắng nghe, cảm nhận  - Đung đưa theo nhịp  - Lắng nghe, ghi nhớ, thực hiện.  - 1 HS trả lời  - HS ghi nhớ và thực hiện |

**Tiết 6: Lớp 1**

**TIẾT 15**

**TTAN: Trống cái**

**- Nghe nhạc: Vũ khúc thiên nga**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù**

- Biết sơ lược về tên và các bộ phận của trống cái.

- Biết gõ đệm và đọc theo âm hình tiết tấu.

- Biết sơ lược về tác giả và tác phẩm ba lê Hồ thiên nga.

- Nghe và cảm nhận được theo giai điệu Vũ khúc thiên nga.

**2. Năng lực chung**

- Biết giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn trong học tập

- Biết tự chủ và tự học, tinh thần học tập hợp tác, biết cách giải quyết vấn đề .

- Tích cực, chủ động tham gia hoạt động học tập cùng tập thể/ nhóm/ cặp đôi hoặc cá nhân ở lớp và chia sẻ nội dung bài học với người thân ở nhà.

**3. Phẩm chất:**

- Giáo dục học sinh ý thức giữ gìn và bảo vệ nhạc cụ dân tộc, và biết giữ gìn nét văn hóa âm nhạc truyền thống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HOC:**

**1. Giáo viên:**

- Đàn phím điện tử – Loa Blutooth – nhạc hát, nhạc đệm, máy tính.

- Đàn hát thuần thục bài Chào người bạn mới đến

- Đàn và đọc bài đọc nhạc Ban nhạc Đô – Rê - Mi

- file nhạc để HS nghe và vận động.

- Nhạc cụ Trống cái, thanh phác, song loan.

- Trình chiếu hình ảnh trống con, nhạc cụ trống con

**2. Học sinh:**

-SGK Âm nhạc 1.

- Thanh phách, song loan hoặc nhạc cụ tự chế (nếu có).

- Trống con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **Nội dung 1: Thường thức âm nhạc: Trống cái** ***.***  **1. Hoạt động 1:** **Khởi động:**  - GV mở cho HS nghe âm thanh của tiếng trống trường.  ? GV thực hiện và đặt câu hỏi:Đây là âm thanh của tiếng gì?  - GV tổng hợp lại các hình ảnh về trống cái được sử dụng nhiều trống các lễ hội, trò chơi dân gian… và giới thiệu vào bài học.  **2. Hoạt động 2:** **Khám phá**  **\* Giới thiệu trống cái**  - GV cho HS quan sát hình ảnh của trống cái.  - Giới thiệu trống cái và dẫn dắt nhiều câu chuyện, lễ hội có sử dụng đến trống cái.  - GV cho HS quan sát tranh  ? Tranh 1 các em quan sát thấy hình ảnh này có quen thuộc với chúng ta không?  ? Tranh thứ 2 có những nhân vật nào? Và các nhân vật đó đang làm gì? *(3 bạn: Đô, rê, mi và cô giáo khóa son. Cô giáo đang nói chuyện cùng các bạn)*  - GV gợi ý tranh 3 cho HS nhận xét về hình ảnh của trống cái.  ? Trống cái gồm những bộ phận nào? (Thân trống, mặt trống, và dùi trống.)  - GV cho HS quan sát tiếp bức tranh thứ 4.  ? Trong tranh có những loại nhạc cụ nào?  - GV yêu cầu HS nhận xét.  - GV đưa ra nhận xét – tổng kết: *(Trống trường là hình ảnh quen thuộc đối với tuổi thơ học sinh của mỗi chúng ta,...).*  - GV hướng dẫn HS sắm vai kể chuyện theo 4 bức tranh.  - GV chia nhóm và yêu cầu HS làm việc nhóm 4. GV hướng dẫn mỗi nhóm phân công kể một nội dung gắn với một bức tranh.  - Cho đại diện/ các nhóm lần lượt lên thể hiện lại câu chuyện mình đã chuẩn bị.  - GV yêu cầu HS nhận xét.  - GV nhận xét chung.  **3. Hoạt động 3:** **Thực hành- Luyện tập**  **\* Gõ và đọc theo hình tiết tấu:**  **-** Nghe và gõ tiết tấu tiếng trống trường.  - GV hướng dẫn HS tự kết nhóm và thỏa thuận gõ nối tiếp giữa các nhóm với yêu cầu:  + HS nghe tiếng trống trường trên: (Đàn, đĩa CD), các nhóm gõ nối tiếp nhau âm thanh tiếng trống theo thứ tự nhóm: 1,2,3.  + GV đánh mẫu tiếng trống trường với âm lượng to, nhỏ khác nhau:  *Tùng tùng tùng, tùng tùng tùng tùng… tùng tùng tùng.*  + GV yêu cầu HS gõ nối tiếp ba nhóm: nhóm một gõ to, nhóm hai gõ nhỏ hơn, nhóm ba gõ to.  - GV cần hướng dẫn HS điều chỉnh động tác gõ để tạo ra các âm thanh to hoặc nhỏ theo yêu cầu của trò chơi.  - GV yêu cầu HS nhận xét cách gõ của các nhóm.  - GV nhận xét cách gõ trống của các nhóm.  - GV phát trống con cho các nhóm (5 - 7 HS), cử một bạn làm quản trò hô, sau hiệu lệnh cả nhóm gõ theo âm thanh tiếng trống trường với các yêu cầu: các nhóm cùng gõ to/ cùng gõ nhỏ: nhóm 1 gõ to, nhóm 2 gõ nhỏ hơn, nhóm 3 gõ nhỏ hơn nữa…Và đổi nhóm gõ lại theo yêu cầu như trên.  **4. Hoạt động 4: Vận dụng**  \* Nghe và gõ tiết tấu tiếng trống múa lân.  - GV cho HS nghe và gõ nhắc lại tiếng trống múa lân. Hay còn được gọi là tiếng trống ngũ liên.  A picture containing diagram  Description automatically generated  - GV nhận xét chung nhắc HS về cách gõ trống cho chuẩn xác.  - GV gợi ý HS đọc, gõ và đệm tiết tấu của tiếng trống múa lân, HS gõ trống con, có thể vỗ tay và vỗ tay kết hợp giậm chân.  **Nội dung 2: Nghe nhạc: Vũ khúc thiên nga**  (*trích vở ba lê Hồ thiên nga)*  **1. Hoạt động 1: Khám phá**  **\* Giới thiệu:**  **+** Giới thiệu tác giả, tác phẩm.  - Tác giả Pi-ốt I-lích Trai-Cốp- xki là nhạc sĩ nổi tiếng người Nga. Ông sáng tác rất nhiều tác phẩm cho dàn nhạc giao hưởng.  - Tác phẩm ở xứ Ba-va-ria thuộc nước Đức có vị vua Lút-Guých đệ nhị nổi tiếng lãng mạn, say mê nghệ thuật đặc biệt là âm nhạc. Ông đã cho xây một lâu đài thần tiên tuyệt đẹp gọi là lâu đài thiên nga. Đứng trên sườn núi trông ra khu hồ cũng mang tên là hồ thiên nga hết sức thơ mộng. Tòa lâu đài, khu hồ thiên nga và vị vua lãng mạn đã gợi nên niềm cảm hứng cho Trai-cốp-xki sáng tác vở ba lê/ Hồ thiên nga.  **2. Hoạt động 2: Vận dung sáng tạo**  **\* Nghe nhạc**: **Vũ khúc thiên nga**  *(trích vở ba lê Hồ thiên nga)’*  - GV cho HS nghe lần 1: Cảm thụ âm nhạc:  + GV gợi cho HS tưởng tượng về bước đi nhún nhảy, tinh nghịch của những chú thiên nga nhỏ.  - GV cho HS nghe lần 2: Vừa nghe vừa xem (tranh ảnh, trích đoạn video).  - GV hỏi HS nêu cảm nhận khi nghe bản nhạc.  - Yêu cầu HS nhận xét,  - GV nhận xét.  - GV cho HS nghe lần 3: hướng dẫn HS bắt chước dáng đi của chú thiên nga, dùng tay ngón số 2,3 đặt trên bàn và di chuyển bước lần theo nhịp điệu bản nhạc.  + Cho HS thực hành vận động và cảm thụ giai điệu bản nhạc bằng nhiều hình thức: cả lớp/ nhóm/ cá nhân.  - GV yêu cầu HS nhận xét.  - GV nhận xét – đánh giá.  **\* Củng cố**  - GV dặn dò HS về học bài và chuẩn bị bài mới. | - GV mở cho HS nghe âm thanh của tiếng trống trường.  - Tiếng trống  - HS quan sát và ghi nhớ.  - HS lắng nghe.  - HS xem tranh  - HS trả lời.  - HS quan sát và trả lời.  - HS quan sát hình ảnh lễ hội trả lời có các nhạc cụ: trống cái, xèng la, chiêng…  - HS nhận xét  - HS lắng nghe và ghi  - HS thực hiện sắm vai kể chuyện.  - Từng nhóm thực hiện theo nhóm 4.  - Đại diện nhóm kể lại câu chuyện mình đã chuẩn bị.  - HS nhận xét  - HS lắng nghe.  - HS thể hiện theo yêu cầu.  - HS thể hiện theo nhóm.  - HS nghe và thực hành theo yêu cầu.  - HS thực hiện theo nhóm.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS thực hành theo yêu cầu của quản trò.  - HS nghe và thực hiện lại theo GV.  - Các nhóm chú ý lắng nghe.  - HS thực hiện  - HS lắng nghe và ghi nhớ.  - HS chú ý nghe nhạc và tưởng tượng như đang nhìn thấy những chú thiên nga nhún nhảy.  - HS quan sát và lắng nghe.  - HS nêu cảm nhận  - HS nhận xét  - Lắng nghe.  - HS bắt chước dáng đi của những chú thiên nga sao cho đúng nhịp.  - HS thực hiện  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện. |

**Tiết 7 : Lớp 2 ( HĐTN )**

**Bài 15**

**VIỆC CỦA MÌNH KHÔNG CẦN AI NHẮC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1 Năng lực.**

- HS chủ động sắp xếp các hoạt động hằng ngày của mình: biết giờ nào phải làm gì, phải chuẩn bị những gì.

**2. Phẩm chất.**

- Giúp HS nhận thức được những việc mình cần làm trong cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên.**

**-**  Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

**2. Học sinh**

- Sách giáo khoa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  - GV hướng dẫn HS chơi trò :" Trước khi và sau khi"  -GV vừa tung quả bóng gai cho HS vừa đưa ra một tình huống. HS vừa bắt (chộp) quả bóng gai, vừa đáp*:*  + GV: Sau khi ngủ dậy …  HS + Phải  + GV: Trước khi đi học …  + GV: Trước khi đi ngủ ...  + GV: Sau khi ngủ dậy …  + GV: Trước khi đi học …  - Với những tình huống có nhiều đáp án, GV tung quả bóng gai cho nhiều HS khác nhau.  - GV tổ chức HS tham gia chơi.  - GV nhận xét.  - GV dẫn dắt **Kết luận:** Chúng ta luôn thực hiện những việc cần phải làm đúng lúc.  **2. Khám phá chủ đề:**  **\*Lập thời gian biểu.**  - YCHS quan sát hình trong tranh và nói các bạn trong tranh đang làm gì?  - GV đề nghị HS liệt kê 4 – 5 việc thường làm hằng ngày từ lúc đi học về cho đến khi đi ngủ, HS có thể viết, vẽ ra tờ giấy .  - GV đề nghị HS đánh số 1, 2, 3, 4, 5 hoặc nối mũi tên để sắp xếp các việc theo thứ tự thời gian.  - GV Mời HS vẽ lại và trang trí lại bản kế hoạch, ghi: THỜI GIAN BIỂU BUỔI CHIỀU.  -Yêu cầu HS báo cáo.  - GV gọi HS nhận xét .  - GV nhận xét .  *GV* **Kết luận:** Khi đã biết mình phải làm việc gì hằng ngày, em sẽ chủ động làm mà không cần ai nhắc.  **3. Mở rộng và tổng kết chủ đề:**  - GV yêu cầu HS Thảo luận theo nhóm, tổ hoặc cặp đôi về những ngày cuối tuần của mình.  + Những việc gì em thường xuyên tự làm không cần ai nhắc?  +Những việc nào em làm cùng bố mẹ, gia đình, hàng xóm?  **-** GVYC HS Tìm những điểm chung và những điểm khác nhau ở các ngày cuối tuần của mỗi người trong nhóm.  **GV Kết luận:** Ngày cuối tuần thường có nhiều thời gian hơn nên công việc cũng nhiều và phong phú hơn.  **4. Cam kết, hành động:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV gợi ý HS về nhà thảo luận cùng bố mẹ về “Thời gian biểu” mình đã lập và thực hiện. | - HS quan sát, thực hiện theo HD.  - HS đáp lại:  - HS tham gia chơi.  - HS theo dõi.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện cá nhân.  (*HS có thể lựa chọn để đưa ra những việc mình thường làm trên thực tế: tắm gội, chơi thể thao, ăn tối, đọc truyện, xem ti vi, trò chuyện với bà, giúp mẹ nấu ăn, đánh răng, sắp xếp sách vở và quần áo,…).*  - HS thực hiện.  -HS báo cáo  - HS lắng nghe.  - HS trao đổi.  (Lau cửa sổ, tưới cây, chăm cây cối, dọn vệ sinh khu phố, đi học vẽ, xem ti vi, đi mua sắm, đi dã ngoại, giúp mẹ nấu ăn, tập đàn, sang nhà bà chơi, sắp xếp lại giá sách, bàn học, đọc sách,…).  - HS trả lời.  - 2-3 HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện. |